

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động
của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia ban hành theo Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TCCB ngày 05/7/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc đổi tên Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và Nghiên cứu phát triển giáo dục trực thuộc ĐHQGHN thành Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 2. Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng và thủ trưởng đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- GD, các PGD ĐHQGHN;
- VP, các Ban chức năng;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Viện ĐBCLGD;
- Trang Web ĐHQGHN;
- Lưu: VT, TCCB, C50.

GIÁM ĐỐC



GS.TS. Mai Trọng Nhuận

QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2142~~ 2142/QĐ-TCCB ngày 20/7/2010
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

Chương I ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục được hình thành trên cơ sở Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và Nghiên cứu phát triển giáo dục theo Quyết định số 1980/QĐ-TCCB ngày 05/7/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN). Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục (sau đây gọi tắt là Viện) là tổ chức khoa học - công nghệ trực thuộc ĐHQGHN, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kể cả tài khoản ngoại tệ.

Tên giao dịch tiếng Anh của Viện là: **Institute for Education Quality Assurance**, viết tắt là **INFEQA**.

Trụ sở chính của Viện đặt tại Nhà Điều hành ĐHQGHN, số 144 Đường Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 2. Chức năng

Viện có các chức năng chính sau đây:

1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược và chính sách; tổ chức các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) thuộc các lĩnh vực: đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD), quản trị đại học, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD), phát triển giáo dục.

trực thuộc ĐHQGHN; làm đầu mối của ĐHQGHN về công tác ĐBCLGD và KĐCLGD với các đối tác trong và ngoài nước;

- Tổ chức xây dựng các văn bản quản lý về lĩnh vực công tác ĐBCLGD và KĐCLGD trong ĐHQGHN;

- Phối hợp xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, phát triển thương hiệu của ĐHQGHN;

- Tham gia thẩm định các đề án thành lập đơn vị mới trực thuộc ĐHQGHN, các đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo đại học, sau đại học, liên kết quốc tế trong ĐHQGHN; phối hợp với Ban Thanh tra và các ban chức năng liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế trong ĐHQGHN;

- Làm đầu mối thu thập, xử lý thông tin xếp hạng ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN.

b) Công tác quản trị đại học:

- Tham mưu cho lãnh đạo ĐHQGHN về xây dựng mô hình quản trị đại học tiên tiến trong ĐHQGHN;

- Phối hợp với các ban chức năng của ĐHQGHN tổ chức khai thác các nguồn lực phục vụ công tác quản trị đại học; tham gia xây dựng các văn bản quản lý của ĐHQGHN;

- Tham gia tư vấn, hỗ trợ các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN ứng dụng các phương pháp quản trị đại học tiên tiến.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Các phòng chức năng giúp việc cho Viện trưởng

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp

b) Phòng Kế hoạch - Tài vụ

c) Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học và đào tạo

Cán bộ viên chức của Viện làm việc theo hình thức chính nhiệm và kiêm nhiệm do Viện trưởng tuyển dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Căn cứ chỉ tiêu biên chế của Nhà nước và chỉ tiêu nhân lực do ĐHQGHN giao, Viện trưởng xây dựng kế hoạch tuyển dụng trình Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

Viện trưởng chỉ đạo thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, viên chức theo phân cấp của ĐHQGHN phù hợp các quy định hiện hành của Nhà nước về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức KH&CN.

Chương IV

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 8. Các nguồn tài chính của Viện

1. Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp
 - a) Kinh phí từ ngân sách Nhà nước do ĐHQGHN cấp theo nhiệm vụ được giao;
 - b) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
 - c) Kinh phí khác (nếu có).
2. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp: Nguồn thu từ các hoạt động liên doanh, liên kết và các nguồn hợp pháp khác.
3. Tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quản lý tài chính

1. Viện trưởng là chủ tài khoản của Viện, chịu trách nhiệm quản lý các nguồn tài chính của Viện.
2. Viện có Kế toán trưởng do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.
3. Hàng năm, Viện có trách nhiệm lập kế hoạch tài chính, báo cáo kế toán, báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước gửi ĐHQGHN và chịu sự kiểm tra, giám sát của ĐHQGHN theo quy định hiện hành.

Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và Nghiên cứu phát triển giáo dục ban hành theo Quyết định số 5100/QĐ-TCCB ngày 02/10/2008 của Giám đốc ĐHQGHN.

Trong quá trình thực hiện, bản Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Giám đốc ĐHQGHN quyết định căn cứ đề nghị của Viện trưởng./.



GIÁM ĐỐC

GS.TS. Mai Trọng Nhuận